

\*

Số 03-CTr/ĐU

## **CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

### **Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin lần thứ III, nhiệm kỳ 2020-2025**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và xuất phát từ tình hình thực tiễn của Nhà trường, Ban Chấp hành Đảng bộ xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

#### **I. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ**

##### **1. Về đào tạo Đại học và Sau Đại học:**

###### **Mục tiêu**

- Tuyển sinh hệ Đại học chính quy hàng năm chỉ tiêu theo lộ trình, đến năm 2025 đạt chỉ tiêu tuyển sinh hệ Đại học là 2000 SV/năm và ước tổng số sinh viên đạt 8.000 SV. Tuyển sinh tăng cả về chất lượng với việc chú trọng các đối tượng học sinh có giải học sinh giỏi Quốc gia hàng năm tăng dần, số sinh quốc tế đến học tập ngắn hoặc dài hạn tối thiểu đạt trung bình 10 sinh viên/năm trong toàn nhiệm kỳ.

- Tỷ lệ sinh viên ra trường đúng hạn hàng năm tăng đều và đạt 60% đến cuối nhiệm kỳ; số sinh viên ra trường có việc làm sau 6 tháng trên 95%.

- Số học phần được triển khai giảng dạy theo phương thức kết hợp (Blended learning) trung bình 10 học phần/ khoa.

- Số trúng tuyển đào tạo trình độ Thạc sĩ trung bình hàng năm đạt 90 học viên/năm.

- Số trúng tuyển nghiên cứu sinh (NCS), dự bị NCS trung bình hàng năm đạt từ 4 NCS/năm.

- Phát triển thêm ít nhất 02 CTĐT trình độ Thạc sĩ/Tiến sĩ và 02 CTĐT Đại học mới.

### ***Giải pháp thực hiện***

- Tiếp tục rà soát và cải tiến các CTĐT hiện hành nhằm cập nhật kịp thời các nội dung, kiến thức, các kỹ năng và thái độ nhằm tới đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực CNTT-TT, đáp ứng cho nhu cầu nhân lực trong thời đại của cuộc CMCN 4.0. Đồng thời mở các CTĐT mới phù hợp với xu thế xã hội và nhu cầu phát triển của thị trường nhân lực trong nước và quốc tế.

- Rà soát và xây dựng đầy đủ các quy trình phối hợp giữa các đơn vị trong quản lý đào tạo; các công cụ quản lý, phân tích thống kê, cảnh báo, hỗ trợ ra quyết định nhằm vận hành các giải pháp đào tạo, quản lý đào tạo mới theo xu hướng hội nhập quốc tế và giáo dục 4.0.

- Tăng cường các chế độ chính sách cho sinh viên, học viên Sau Đại học (SDH) giỏi, tài năng nhằm thu hút nhiều hơn các thí sinh giỏi vào Trường, đồng thời xác định rõ và giám sát chặt chẽ các yêu cầu cho chất lượng đầu ra để đào tạo nguồn nhân lực có vai trò tiên phong, dẫn dắt trong tương lai.

## ***2. Về đảm bảo và kiểm định chất lượng***

### ***Mục tiêu***

- Trong nhiệm kỳ, Trường được đánh giá cấp cơ sở đào tạo đạt và có ít nhất 05 chương trình đào tạo được kiểm định đạt bởi các tổ chức kiểm định uy tín trong và ngoài nước. Trong đó có ít nhất 01 CTĐT được kiểm định bởi tổ chức khác ngoài AUN-QA.

- Số chương trình đạt kiểm định nội bộ bởi ĐHQG- HCM tối thiểu 05 chương trình.

### ***Giải pháp thực hiện***

- Hoàn thiện hệ thống quản lý, giám sát các chỉ tiêu chất lượng để kịp thời có các điều chỉnh phù hợp nhằm liên tục cải tiến chất lượng đào tạo và NCKH.

- Xây dựng hệ thống chất lượng chung cho sinh viên hệ chính qui (không phân biệt đại trà hay chất lượng cao).

- Tập trung nâng cao ý thức về đảm bảo chất lượng của toàn thể cán bộ nhằm dần hình thành văn hoá chất lượng trong Trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh quá trình kiểm định các CTĐT, kiểm định cấp Trường theo các tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT, của AUN-QA và tham gia thêm các tổ chức kiểm định khác nhằm đa dạng hoá và đẩy nhanh công tác kiểm định chất lượng đào tạo trong Trường.

### ***3. Về nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ***

#### ***Mục tiêu***

- Số Phòng thí nghiệm trọng điểm ĐHQG- HCM mới: tối thiểu 01 phòng.

- Số phòng Nghiên cứu và phát triển hợp tác với các công ty: tối thiểu 02 phòng.

- Số đề tài khoa học của giảng viên, nghiên cứu viên các cấp: tối thiểu 30 đề tài/năm.

- Số hợp đồng nghiên cứu hợp tác với doanh nghiệp: trung bình 03 hợp đồng/năm.

- Số bài báo khoa học công bố: trung bình năm sau tăng hơn năm trước tối thiểu 5% năm.

#### ***Giải pháp thực hiện***

- Đổi mới, hoàn thiện cơ chế, tạo thuận lợi cho phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Thực hiện tốt việc sử dụng, thu hút, trọng dụng, đãi ngộ, tôn vinh đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ; tăng cường các chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ.

- Xây dựng các chương trình nghiên cứu, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo gắn kết với doanh nghiệp, với các chương trình phát triển của ĐHQG-HCM và của TP.HCM. Xây dựng và phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh mang tính tiên

phong để tạo đà phát triển cho các lớp giảng viên trẻ cũng như có thể tận dụng các nguồn kinh phí lâu dài, bền vững từ chương trình hỗ trợ theo chính sách chung của ĐHQG-HCM, cũng như của các đối tác khác như Vingroup Innovation Foundation (VINIF).

- Tăng cường gắn kết đào tạo SDH với NCKH bằng các chương trình, đề tài cụ thể gắn với chính sách hỗ trợ kinh phí, học bổng và khen thưởng hấp dẫn.

- Tiếp tục hoàn thiện các phòng thí nghiệm, phòng nghiên cứu hiện có và xây dựng thêm các phòng mới đáp ứng nhu cầu giảng dạy và NCKH của trường.

#### ***4. Về xây dựng cơ sở vật chất***

##### ***Mục tiêu***

Số lượng khối lượng công trình xây dựng cơ bản đã được phê duyệt (theo quy hoạch mới) hoàn thành đạt từ 60% trở lên.

##### ***Giải pháp thực hiện***

- Đẩy mạnh quá trình chuyển sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; Tiếp tục rà soát theo quy định các điều kiện để hoàn thiện lại đề án tự chủ, sớm chuyển sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm để phát triển Trường nhanh và bền vững hơn trong giai đoạn 2020-2025.

- Đẩy mạnh thực hiện phân công, phân cấp quản lý gắn với giao nhiều quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với một số đơn vị trực thuộc Trường trên cơ sở đảm bảo quy định của pháp luật, đảm bảo tính liên thông, liên kết giữa các đơn vị trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao hiệu quả hơn.

- Tiếp tục đẩy mạnh các nguồn lực đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất hiện đại đáp ứng nhu cầu phát triển nghiên cứu chuyên sâu của Trường.

- Tìm kiếm các nguồn kinh phí ngoài học phí từ chuyển giao công nghệ, từ các đối tác, các nhà tài trợ, doanh nghiệp để đẩy mạnh các nguồn lực đầu tư, tiếp tục hoàn thiện các cơ sở vật chất hiện đại, đạt chất lượng quốc tế phục vụ nhu cầu học tập và NCKH của Trường.

## **5. Về tổ chức cán bộ**

### **Mục tiêu**

- Số lượng CBCNV cơ hữu là: 400 người.
- Số lượng cán bộ giảng dạy, nghiên cứu là: 280 người (70% trên tổng CBCNV).
- Tỷ lệ sinh viên chính quy, học viên SDH, NCS trên tổng số CBGD: 20 SV/GV.
- Số GS, Phó GS: 12 người.
- Số tiến sĩ: 73 người (bao gồm cả PGS, GS).
- Tỷ lệ CBGD có trình độ SDH/Tổng số CBGD: 95%.

### **Giải pháp thực hiện**

- Xây dựng cơ chế tài chính, chính sách lương bổng, đãi ngộ để thu hút thêm nhiều hơn nữa nguồn nhân lực chất lượng cao về Trường làm việc. Đồng thời có kế hoạch cụ thể đào tạo và huấn luyện đội ngũ nhân sự để nâng cao chất lượng đội ngũ. Chủ động phát hiện và nuôi dưỡng các ứng viên tiềm năng cho các vị trí chủ chốt để kế thừa, dẫn dắt giúp phát triển Trường một cách bền vững.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao uy tín, vị thế của Trường trong lĩnh vực CNTT-TT, khẳng định Trường ĐHCNTT là một môi trường mong muốn cho các giảng viên, các nhà nghiên cứu về lĩnh vực này. Đa dạng hoá các kênh tuyển dụng trong tuyển dụng, ứng dụng linh hoạt các phương pháp tuyển dụng dựa trên các công nghệ hiện đại.

## **II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG:**

### **1. Về công tác chính trị tư tưởng**

#### **Mục tiêu**

- Quán triệt chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Đẩy mạnh thực hiện đồng bộ các

giải pháp thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, XII) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ tại đơn vị. Phát huy tốt hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền; giữ vững an ninh chính trị, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh.

- Quán triệt, triển khai sâu rộng các chủ đề về Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên, viên chức và sinh viên, xem đây là một nhiệm vụ trọng tâm để xây dựng Đảng, xây dựng nền tảng đạo đức của nhà trường, khắc phục tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, viên chức.

### ***Giải pháp thực hiện***

- Phân đấu mỗi năm tổ chức 02 buổi báo cáo thông tin thời sự trong nước và quốc tế, các chủ đề năm về Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tuyên truyền về biển, đảo và biên giới, hay những thông tin khác có tính cấp thiết cao đến toàn thể cán bộ, đảng viên, viên chức và sinh viên.

- Tỷ lệ đảng viên học tập nghị quyết của Đảng đạt bình quân mỗi đợt trên 80% (không tính đảng viên được miễn sinh hoạt).

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt, nâng cao chất lượng tổ chức đảng gắn với thực hiện dân chủ cơ sở; củng cố mối quan hệ giữa chi bộ và quần chúng lao động.

## **2. Về công tác tổ chức- cán bộ**

### ***Mục tiêu***

- Phân đấu 100% ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; 95% trưởng, phó các phòng, ban, đoàn thể Trường, bí thư, phó bí thư chi bộ đạt trình độ về chuyên môn từ thạc sĩ; 100% đảng ủy viên có trình độ chính trị trung cấp trở lên.

Hàng năm, có tối đa số tổ chức cơ sở đảng theo quy định đạt trong sạch vững mạnh, không có tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ; 80 % đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Phấn đấu công tác phát triển đảng trong nhiệm kỳ kết nạp 60 đảng viên mới, trong đó cán bộ, viên chức và giảng viên là 25, sinh viên là 35, đảm bảo chất lượng, không chạy theo số lượng, thành tích, nâng tổng số đảng viên của đảng bộ đến cuối nhiệm kỳ là 170 đảng viên.

Phấn đấu trong nhiệm kỳ, 100% các khoa đều có chi bộ độc lập.

### ***Giải pháp thực hiện***

- Duy trì nghiêm túc chế độ sinh hoạt Đảng, quan tâm đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt Chi bộ; mở rộng dân chủ trong sinh hoạt Đảng. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác Đảng cho cấp uỷ viên các Chi bộ.

- Tiếp tục thực hiện tốt Quy định số 76-QĐ/TW của Trung ương về đảng viên, cán bộ, viên chức thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp uỷ nơi cư trú.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng; đánh giá đúng chất lượng hoạt động của tổ chức Đảng, năng lực và ý thức trách nhiệm của đảng viên.

- Phối hợp cùng với thủ trưởng các đơn vị quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý, điều hành đối với cán bộ quản lý.

## **III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐOÀN THỂ**

### ***Mục tiêu***

Nhiệm vụ trọng tâm với các tổ chức Đoàn thể là tập hợp, động viên cán bộ, viên chức và sinh viên đoàn kết, nâng cao chất lượng dạy và học; giữ vững ổn định chính trị, nhất là công tác nắm tình hình diễn biến tư tưởng và công tác tập hợp, vận động quần chúng, sinh viên, tích cực tham gia vào việc xây dựng, phát triển sự nghiệp giáo dục của trường.

### ***Giải pháp thực hiện***

Chỉ đạo các Đoàn thể tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả và đóng

góp nhiều hơn cho xã hội thông qua các hoạt động phục vụ cộng đồng. Tổ chức các buổi làm việc của Ban thường vụ với các tổ chức Đoàn thể: tối thiểu 2 lần/năm. Cụ thể như sau:

### **1. Hội Cựu Chiến binh**

- Đảm bảo thực hiện tốt chế độ chính sách theo quy định.
- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các cán bộ hội.
- Thực hiện tốt các chỉ đạo của Quận hội theo quy định.

### **2. Hoạt động Công Đoàn**

- Kiểm tra, giám sát thực hiện chế độ, chính đáng của CBVC- LĐ, phối hợp với Nhà trường giải quyết kịp thời vướng mắc của CBVC-LĐ, chăm lo tốt hơn nữa đời sống CBVC, tổ chức các hội thao nhằm tăng cường đời sống tinh thần cho CBVC-LĐ.

- Tiếp tục phát động CBVC hưởng ứng các phong trào “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”, “Xây dựng nhà trường thân thiện”, “ Xanh- Sạch- Đẹp”, “Thực hiện nếp sống văn minh đô thị”, “Thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ và bảo hộ lao động”.

### **3. Hoạt động Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên**

- Xây dựng môi trường văn hóa cho Sinh viên, chủ động, sáng tạo
- Nâng cao ý thức tự giác tuân thủ pháp luật, ý thức công dân
- Trang bị kỹ năng thực hành xã hội và ý thức
- Hỗ trợ tốt Sinh viên trong đời sống, việc làm và học tập
- Trang bị CSVC đầy đủ để tổ chức hoạt động hỗ trợ Sinh viên học tập, sinh hoạt.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ vào Chương trình hành động, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường ĐHCNTT, nhiệm kỳ 2020 – 2025 có trách nhiệm cụ thể hoá nhiệm vụ theo từng năm;



phân công trách nhiệm từng Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Trường phụ trách, chỉ đạo từng lĩnh vực; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động đạt hiệu quả.

Các đơn vị chuyên môn, các tổ chức đoàn thể, các chi bộ trực thuộc xây dựng kế hoạch tuyên truyền và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường nhiệm kỳ 2020- 2025. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội.

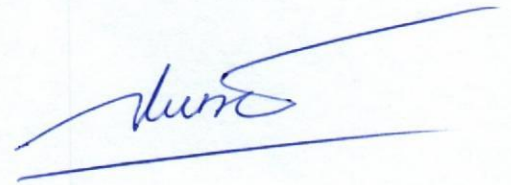
Giao Bộ phận giúp việc cho Đảng bộ phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi việc thực hiện Chương trình hành động, định kỳ báo cáo kết quả với Ban Chấp hành Đảng bộ.

**Nơi nhận:**

- Đảng ủy ĐHQG-HCM
- Các đ/c Ủy viên BCH đảng bộ
- Ban Giám hiệu;
- Các Phòng, Ban, Khoa trực thuộc;
- Các đoàn thể;
- Các chi bộ trực thuộc;

Lưu VPĐU

**T/M BAN CHẤP HÀNH  
BÍ THƯ'**



**Vũ Đức Lung**

Số 13-QĐ/ĐU

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy chế làm việc của UBKT Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin lần thứ III (nhiệm kỳ 2020- 2025)

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XII;
- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26 tháng 7 năm 2016 của Ban Chấp hành Trung ương Hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng khoá XII;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin, nhiệm kỳ 2020- 2025;
- Căn cứ Quyết định số 476-QĐ/ĐU ngày 26/6/2020 của Đảng ủy Đại học Quốc gia – HCM về chuẩn y Ủy Ban kiểm tra Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

### BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC CNTT QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Ban hành Quy chế làm việc của Ủy Ban kiểm tra Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin lần thứ III, nhiệm kỳ 2020- 2025.

**Điều 2:** Ủy ban Kiểm tra đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ, các chi bộ trực thuộc và các cá nhân, các tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

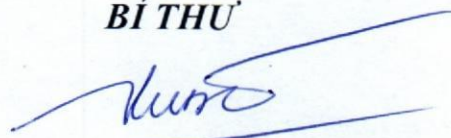
**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ.

**Nơi nhận:**

- Đảng ủy Đại học Quốc gia TP. HCM;
  - UBKT Đảng ủy ĐHQG-HCM;
  - Các chi bộ trực thuộc
- Lưu VPĐU

T/M BAN CHẤP HÀNH

**BÍ THƯ**



**Vũ Đức Lung**

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**của Ủy Ban kiểm tra Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin**  
**lần thứ III, nhiệm kỳ 2020- 2025**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 13-QĐ/ĐU ngày 20/7/2020)*

**Chương I**  
**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

**Điều 1. Chức năng**

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin, nhiệm kỳ 2020- 2025 (gọi tắt là Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy) là một bộ phận tham mưu làm công tác kiểm tra của Đảng ủy thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Điều lệ Đảng, tham mưu, giúp Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra và thi hành kỷ luật Đảng.

**Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

1- Quyết định phương hướng, nhiệm vụ, chương trình công tác kiểm tra, giám sát trong nhiệm kỳ, hàng năm; sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát.

2- Trực tiếp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng do Điều lệ Đảng quy định.

- Kiểm tra đảng viên, kể cả cấp ủy viên cùng cấp, thuộc Đảng bộ trường khi phát hiện dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Kiểm tra tổ chức Đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

- Giải quyết tố cáo đối với tổ chức Đảng cấp dưới và đảng viên thuộc diện Đảng ủy quản lý. Ủy ban Kiểm tra không xem xét, giải quyết những tố cáo giấu tên, mạo tên, không rõ địa chỉ; không xem xét giải quyết những tố cáo có tên đã được cấp có thẩm quyền do Điều lệ Đảng quy định đã xem xét, kết luận, nay tố cáo lại nhưng không có thêm tài liệu, chứng cứ mới.

- Xem xét kết luận, quyết định kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật theo thẩm quyền do Điều lệ Đảng quy định.

- Kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và tài chính của cấp ủy cùng cấp.

3- Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, có quyền yêu cầu tổ chức Đảng và đảng viên báo cáo tình hình, cung cấp tài liệu về những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát; yêu cầu tổ chức Đảng có liên quan phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, nếu phát hiện tổ chức Đảng hoặc đảng viên có những quyết định hoặc việc làm có dấu hiệu sai trái với Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Nghị quyết, Chỉ thị, quy định của Đảng và Nhà nước, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy được quyền yêu cầu tổ chức Đảng hoặc đảng viên xem xét lại quyết định hoặc việc làm đó; đồng thời thông báo hoặc báo cáo kịp thời với cấp có thẩm quyền để giải quyết.

Khi xem xét, kết luận phải bảo đảm công minh, chính xác, kịp thời và chịu trách nhiệm đối với các kết luận đó; bảo vệ những tổ chức và cá nhân làm đúng; đề nghị với tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý nghiêm những trường hợp trù dập, trả thù người tố cáo và những trường hợp tố cáo mang tính chất bịa đặt, vu cáo có dụng ý xấu.

4- Phối hợp với VPĐU của Đảng ủy tham mưu giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra; tổ chức lực lượng tiến hành kiểm tra tổ chức Đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng.

5- Tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng; về những giải pháp nhằm giữ vững nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, tăng cường kỷ cương của Đảng, chủ động phòng ngừa vi phạm kỷ luật của tổ chức Đảng và đảng viên.

- Báo cáo các vụ kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin.

- Hướng dẫn các tổ chức Đảng và đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng. Tổ chức triển khai các quyết định, kết luận, thông báo của các Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ về thi hành kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tổ chức Đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan trong việc thực hiện các quyết định, kết luận thông báo đó.

6- Được quyền cử Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đến tổ chức Đảng trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra; dự các cuộc họp cấp ủy trực thuộc bàn về công tác xây dựng Đảng, công tác kiểm tra hoặc những công việc có liên quan đến công tác kiểm tra.

- Ủy ban Kiểm tra chủ trì phối hợp với VPĐU theo dõi việc thực hiện Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin.

### **Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra**

1- Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra do Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin bầu ra, được Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQG-HCM chuẩn y, chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về công tác kiểm tra của Đảng bộ; chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ủy ban Kiểm tra; chuẩn bị nội dung, chương trình các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra.

2- Trực tiếp chỉ đạo giải quyết các vụ việc liên quan đến các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ và các vụ việc phức tạp, những công việc do Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra cấp trên giao; cùng với Phó chủ nhiệm tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban Kiểm tra; sơ kết, tổng kết công tác theo định kỳ.

3- Ký các văn bản mời làm việc và yêu cầu kiểm điểm giải trình đối với cấp ủy trực thuộc; ký các quyết định kỷ luật, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; ký các chương trình công tác, báo cáo năm, toàn khóa và ký một số văn bản quan trọng khác của Ủy ban Kiểm tra.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra**

1- Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy bầu ra, được Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQG-HCM chuẩn y, cùng với Chủ nhiệm điều hành công việc hàng ngày của Ủy ban Kiểm tra, thay mặt Chủ nhiệm giải quyết công việc khi Chủ nhiệm đi vắng, hoặc khi Chủ nhiệm ủy quyền.

2- Giúp Chủ nhiệm dự thảo các báo cáo, chương trình công tác quý, 6 tháng, báo cáo tổng kê công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng, ký các phiếu chuyên, thông báo các trường hợp đơn khiếu nại, tố cáo, thư mời hội nghị, mời họp và một số văn bản khác.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phân công đồng chí Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm làm nhiệm vụ thường trực để chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc hàng ngày của Ủy ban Kiểm tra; giải quyết những công việc theo chương trình công tác đã được Ủy ban Kiểm tra thông qua, sau đó báo cáo Ủy ban Kiểm tra vào phiên họp gần nhất (trừ trường hợp phải bàn bạc quyết định tập thể của Ủy ban Kiểm tra).

#### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban Kiểm tra**

1- Được Ủy ban Kiểm tra phân công phụ trách công tác kiểm tra, giám sát ở cấp ủy trực thuộc; tham gia các đợt kiểm tra, giám sát; tham mưu để Ủy ban Kiểm tra giải quyết, xử lý tổ chức Đảng và đảng viên có sai phạm thuộc các đơn vị được phân công theo dõi.

2- Dự đầy đủ các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra; thảo luận, biểu quyết và cùng với Ủy ban Kiểm tra chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy về các quyết định đó.

3- Ủy viên Ủy ban Kiểm tra được dự các hội nghị của Đảng ủy, trừ những hội nghị cần bàn bạc riêng.

4- Giữ mối liên hệ với cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra, các tổ chức Đảng trực thuộc đã được phân công theo dõi. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác trong việc thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban Kiểm tra phân công.

### **Chương II**

#### **NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

#### **Điều 6. Nguyên tắc làm việc**

1- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy làm việc dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành, trực tiếp là Ban Thường vụ Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy ĐHQG-HCM.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chấp hành các kết luận, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng. Trường hợp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có ý kiến khác với kết luận, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy thì Ủy ban Kiểm tra chấp hành các kết luận, quyết định đó, đồng thời báo cáo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy ĐHQG-HCM. Trường hợp Ủy ban Kiểm tra ĐHQG-HCM có ý kiến khác với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường ĐHCNTT thì Ủy ban Kiểm tra ĐHQG-HCM báo cáo với Ban Thường vụ ĐHQG-HCM xem xét, quyết định.

Các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ Trường ĐHCNTT có quyền chất vấn về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có

2- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.

3- Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, nếu tổ chức Đảng và Đảng viên thấy có vấn đề cần tham gia ý kiến thì phản ánh với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, nhưng không được gây khó khăn trở ngại cho việc kiểm tra.

Khi báo cáo với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phải báo cáo đầy đủ những ý kiến của tổ chức Đảng và đảng viên về vấn đề có liên quan, kể cả những ý kiến khác với ý kiến của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy để Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét, quyết định.

4- Các quyết định, kết luận, thông báo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng phải được tổ chức Đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan chấp hành nghiêm túc. Trong trường hợp có ý kiến khác thì có quyền khiếu nại, báo cáo với Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định.

### **Điều 7. Chế độ làm việc**

Ngoài các cuộc họp bất thường, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tiến hành họp thường kỳ 3 tháng 1 lần và thực hiện chế độ thông tin hàng quý cho các Ủy viên về tình hình hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

## **Chương III**

### **CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 8. Sự lãnh đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy**

1- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chịu trách nhiệm báo cáo trước Ban Chấp hành Đảng bộ về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy giữa 2 kỳ hội nghị của Ban Chấp hành.

2- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phải báo cáo với Ban Thường vụ Đảng ủy về tình hình đơn thư tố cáo, khiếu nại và việc xử lý kỷ luật trong Đảng bộ (nếu có), đồng thời đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét xử lý kỷ luật đảng viên thuộc diện Đảng ủy quản lý (nếu có) trong các kỳ họp của Ban Thường vụ Đảng ủy.

3- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có trách nhiệm thông báo đến đối tượng bị kỷ luật, đồng thời theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quyết định kỷ luật đã được Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành.

#### **Điều 9. Sự chỉ đạo, kiểm tra và giám sát của Ủy ban Kiểm tra ĐHQG-HCM**

1- Chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra và nghiêm chỉnh thực hiện phương hướng, nhiệm vụ, nội dung, chương trình công tác, các kế hoạch hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra ĐHQG-HCM; báo cáo tình hình công tác kiểm tra và các vấn đề có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Kiểm tra ĐHQG-HCM.

2- Tham gia với Ủy ban Kiểm tra ĐHQG-HCM trong việc kiểm tra đảng viên là cán bộ thuộc diện ĐHQG-HCM quản lý, đang sinh hoạt tại Đảng bộ; khi có yêu cầu phối hợp với Ủy ban Kiểm tra ĐHQG-HCM xem xét những vụ việc thuộc trách nhiệm của Ủy ban Kiểm tra ĐHQG-HCM phải giải quyết trong phạm vi Đảng bộ.

### **Điều 10. Quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy với VPĐU Đảng ủy**

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cùng với VPĐU Tổ chức giúp Đảng ủy kết luận những vấn đề cần xem xét trong việc chuẩn bị nhân sự cấp ủy, chuẩn y danh sách cấp ủy trực thuộc và công tác cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý; Văn phòng Đảng ủy có trách nhiệm cung cấp những thông tin, tài liệu cần thiết về vấn đề có liên quan hoặc thuộc về nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

### **Điều 11. Quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy với các cấp ủy trực thuộc**

1- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy hướng dẫn, kiểm tra các cấp ủy trực thuộc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính Trị, Ban Bí thư; của Thành ủy, và của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường ĐHCNTT.

2- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì, có kế hoạch phối hợp cùng với các cấp ủy trực thuộc giải quyết các tố cáo đối với tổ chức Đảng và đảng viên thuộc diện Đảng ủy quản lý. Trong trường hợp cần thiết, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có thể phối hợp đề tiên hành kiểm tra đối với tổ chức Đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm thuộc cấp ủy cấp dưới quản lý. Trường hợp có ý kiến khác nhau, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và cấp ủy liên quan có trách nhiệm báo cáo các ý kiến khác nhau đó để các cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

3- Các cấp ủy trực thuộc chịu trách nhiệm báo cáo thường kỳ và đột xuất về công tác kiểm tra, giám sát, công tác tổ chức cán bộ, công tác tài chính của Đảng và những vấn đề liên quan đến công tác xây dựng Đảng cho Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Trường ĐHCNTT.

## **Chương IV CHẤP HÀNH QUY CHẾ**

### **Điều 12.**

Quy chế làm việc này đã được Ban chấp hành Đảng bộ Trường ĐHCNTT thông qua trong cuộc họp ngày 13/7/2020 và có hiệu lực thực hiện trong suốt nhiệm kỳ 2020- 2025 của Đảng bộ. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Trường ĐHCNTT, các tổ chức Đảng và các đảng viên thuộc Đảng bộ Trường ĐHCNTT có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này.

### **Điều 13.**

Qui chế này thay cho qui chế làm việc của UBKT Đảng ủy nhiệm kỳ 2015-2020.

Qui chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và được phổ biến toàn văn đến chi bộ.